

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYẾN 306

Phẩm 41: PHẬT MẤU (2)

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật về sắc, biết như thật về thọ, tưởng, hành, thức.

Bạch Thế Tôn, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, biết như thật về sắc, biết như thật về thọ, tưởng, hành, thức như thế nào?

Này Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, biết như thật về sắc như chân như, như pháp giới, như pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, không phân biệt, không tưởng trạng, không tác dụng, không hý luận, không sở đắc; biết như thật về thọ, tưởng, hành, thức như chân như, như pháp giới, như pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, không phân biệt, không tưởng trạng, không tác dụng, không hý luận, không sở đắc.

Này Thiện Hiện, như vậy là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nên biết như thật về tâm, tâm sở pháp hiện, ẩn, thu lại, bày rõ của các loài hữu tình khác cũng như chân như, như pháp giới, như pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, không phân biệt, không tưởng trạng, không tác dụng, không hý luận, không sở đắc.

Này Thiện Hiện, chân như của tâm, tâm sở pháp hiện, ẩn, thu lại, bày rõ của các loài hữu tình tức là chân như của ngũ uẩn; chân như của ngũ uẩn tức là chân như của mười hai xứ; chân như của mười hai xứ tức là chân như của mươi tám giới; chân như của mươi tám giới tức là chân như của sáu giới; chân như của sáu giới tức là chân như của mươi hai duyên khởi; chân như của mươi hai duyên khởi tức là chân như của tất cả các pháp; chân như của tất cả các pháp tức là chân như của sáu pháp Ba-la-mật-đa; chân như của sáu pháp Ba-la-mật-đa tức là chân như của pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tưởng, pháp không cộng tưởng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh tức là chân như của pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; chân như của chân như cho đến chân như của cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn tức là chân như của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; chân như của Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo tức là chân như của bốn Niệm trụ; chân như của bốn Niệm trụ tức là chân như của bốn Chánh đoạn; chân như của bốn Chánh đoạn tức là chân như của bốn Thần túc; chân như của bốn Thần túc tức là chân như của năm Căn; chân như của năm Căn tức là chân như của năm Lực; chân như của năm Lực tức là chân như của bảy chi Đẳng giác; chân như của bảy chi Đẳng giác tức là chân như của tám chi Thánh

đạo; chân như của tám chi Thánh đạo tức là chân như của bốn Tịnh lự; chân như của bốn Tịnh lự tức là chân như của bốn Vô lượng; chân như của bốn Vô lượng tức là chân như của bốn Định vô sắc; chân như của bốn Định vô sắc tức là chân như của tám Giải thoát; chân như của tám Giải thoát tức là chân như của chín Định thứ đệ; chân như của chín Định thứ đệ tức là chân như của mười Biến xứ; chân như của mười Biến xứ tức là chân như của ba pháp môn giải thoát tức là chân như của mười địa Bồ-tát; chân như của mười địa Bồ-tát tức là chân như của năm loại mắt; chân như của năm loại mắt tức là chân như của sáu phép thần thông; chân như của sáu phép thần thông tức là chân như của tất cả pháp môn Đà-la-ni; chân như của tất cả pháp môn Đà-la-ni tức là chân như của tất cả pháp môn Tam-ma-địa; chân như của tất cả pháp môn Tam-ma-địa tức là chân như nơi mười lực của Phật; chân như nơi mười lực của Phật tức là chân như của bốn điều không sơ; chân như của bốn điều không sơ tức là chân như của bốn sự hiểu biết thông suốt; chân như của bốn sự hiểu biết thông suốt tức là chân như của đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; chân như của đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả tức là chân như của mười tám pháp Phật bất cộng; chân như của mười tám pháp Phật bất cộng tức là chân như của pháp không quên mất; chân như của pháp không quên mất tức là chân như của tánh luôn luôn xả; chân như của tánh luôn luôn xả tức là chân như của trí Nhất thiết; chân như của trí Nhất thiết tức là chân như của trí Đạo tướng; chân như của trí Đạo tướng tức là chân như của trí Nhất thiết tướng; chân như của trí Nhất thiết tướng tức là chân như của pháp thiện; chân như của pháp thiện tức là chân như của pháp bất thiện; chân như của pháp bất thiện tức là chân như của pháp vô ký; chân như của pháp vô ký tức là chân như của pháp thế gian; chân như của pháp thế gian tức là chân như của pháp xuất thế gian; chân như của pháp xuất thế gian tức là chân như của pháp hữu lậu; chân như của pháp hữu lậu tức là chân như của pháp vô lậu; chân như của pháp vô lậu tức là chân như của pháp hữu tội; chân như của pháp hữu tội tức là chân như của pháp vô tội; chân như của pháp vô tội tức là chân như của pháp tạp nhiễm; chân như của pháp tạp nhiễm tức là chân như của pháp thanh tịnh; chân như của pháp thanh tịnh tức là chân như của pháp quá khứ; chân như của pháp quá khứ tức là chân như của pháp vị lai; chân như của pháp vị lai tức là chân như của pháp hiện tại; chân như của pháp hiện tại tức là chân như của pháp Dục giới; chân như của pháp Dục giới tức là chân như của pháp Sắc giới; chân như của pháp Sắc giới tức là chân như của pháp Vô sắc giới; chân như của pháp Vô sắc giới tức là chân như của pháp hữu vi; chân như của pháp hữu vi tức là chân như của pháp vô vi; chân như của pháp vô vi tức là chân như của quả Dự lưu; chân như của quả Dự lưu tức là chân như của quả Nhất lai; chân như của quả Nhất lai tức là chân như của quả Bất hoàn; chân như của quả Bất hoàn tức là chân như của quả A-la-hán; chân như của quả A-la-hán tức là chân như của quả vị Độc giác; chân như của quả vị Độc giác tức là chân như của tất cả hạnh Đại Bồ-tát; chân như của tất cả hạnh Đại Bồ-tát tức là chân như của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật thanh tịnh; chân như của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật tức là chân như của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác; chân như của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tức là chân như của tất cả hữu tình.

Này Thiện Hiện, hoặc chân như của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc chân như của tất cả hữu tình, hoặc chân như của tất cả các pháp, đều không hai, không riêng biệt, chỉ là một chân như; vì chân như như thế là không riêng, không khác, không hoại, không tận, chẳng thể phân biệt.

Này Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nương nơi Bát-nhã ba-la-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

mật-đa sâu xa nêu chứng đắc rõ ráo chân như của tất cả các pháp, cho đến thành tựu quả vị Giác ngộ cao tột. Do đó, nên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có công năng sinh ra chư Phật, là mẹ của chư Phật, có công năng chỉ rõ thật tướng nơi thế gian của chư Phật.

Này Thiện Hiện, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa nêu biết như thật về chân như của tất cả các pháp chẳng hư vọng, chẳng đổi khác; do biết như thật về tướng chân như nên gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, chân như của tất cả các pháp đã chứng của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là chẳng hư vọng, chẳng đổi khác, rất sâu xa, khó thấy, khó biết.

–Bạch Thế Tôn, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều dùng chân như của tất cả các pháp chẳng hư vọng, chẳng đổi khác để phân biệt chỉ rõ, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Bạch Thế Tôn, chân như của tất cả các pháp sâu xa, ai có thể tin, hiểu? Chỉ có Đại Bồ-tát ở địa vị không thoái chuyển và A-la-hán dứt sạch các lậu đầy đủ chánh kiến, nghe Phật giảng nói về chân như sâu xa này mới có thể phát sinh sự tin, hiểu. Như Lai nương vào tướng chân như đã tự chứng để phân biệt, chỉ rõ cho họ.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy! Như ông đã nói. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì chân như là vô tận nêu sâu xa.

–Bạch Thế Tôn, vì sao chân như là vô tận?

–Này Thiện Hiện, vì tất cả các pháp đều vô tận nêu chân như vô tận. Ngày Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vì chứng đắc chân như nên đạt được quả vị Giác ngộ cao tột, vì các loại hữu tình, phân biệt chỉ rõ tướng chân như của tất cả các pháp. Do đó nên gọi là bậc giảng nói chân thật.

Lúc bấy giờ, các vị Thiên tử ở Dục giới, Sắc giới trong thế giới ba lần ngàn đều dùng các loại hương hoa vi diệu của cõi trời, từ xa tung rải đến cúng dường rồi đến chõ Phật đánh lẽ sát chân, lui đứng qua một bên, chắp tay cung kính đồng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đã giảng nói ấy lấy gì làm tướng?

Khi ấy, Phật bảo các Thiên tử:

–Này Thiên tử nêu biết, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy Không làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy Vô tướng làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy Vô nguyễn làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy không tạo tác làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy không sinh, không diệt làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy không niềm, không tịnh làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy không tánh làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy không tự tánh làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy không tánh tự tánh làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy không chõ nương tựa làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy chẳng phải đoạn, chẳng phải thường làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy chẳng phải một, chẳng phải khác làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy không đến, không đi làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy hư không làm tướng; Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có vô lượng các tướng như vậy.

Thiên tử nêu biết, các tướng như thế, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã nương vào thế tục mà nói, chư không nương vào diệu nghĩa thù thắng.

Thiên tử nêu biết, các tướng như thế của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các hàng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian đều chẳng thể phá hoại. Vì sao? Vì các hàng Trời, Người, A-tố-lạc... trong thế gian cũng là tướng.

Thiên tử nên biết, các tướng chẳng thể phá hoại các tướng; các tướng chẳng thể thấu đạt các tướng; các tướng chẳng thể phá hoại không tướng; các tướng chẳng thể thấu đạt không tướng. Không tướng chẳng thể phá hoại các tướng; không tướng chẳng thể thấu đạt các tướng; không tướng chẳng thể phá hoại không tướng; không tướng chẳng thể thấu đạt không tướng. Vì sao? Vì hoặc tướng, hoặc không tướng, hoặc tướng không tướng đều là không sở hữu, chủ thể phá, chủ thể nhận thức đối tượng bị phá, đối tượng được nhận thức và sự phá, sự nhận thức đều chẳng thể nắm bắt được.

Thiên tử nên biết, các tướng như thế chẳng phải sắc tạo ra, chẳng phải thọ, tướng, hành, thức tạo ra; chẳng phải nhãm xứ tạo ra, chẳng phải nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ tạo ra; chẳng phải sắc xứ tạo ra, chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ tạo ra; chẳng phải nhãm giới tạo ra, chẳng phải sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra tạo ra; chẳng phải nhĩ giới tạo ra, chẳng phải thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra tạo ra; chẳng phải tỳ giới tạo ra, chẳng phải hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra tạo ra; chẳng phải thiệt giới tạo ra, chẳng phải vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra tạo ra; chẳng phải thân giới tạo ra, chẳng phải xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra tạo ra; chẳng phải ý giới tạo ra, chẳng phải pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra tạo ra; chẳng phải địa giới tạo ra, chẳng phải thủy, hỏa, phong, không, thức giới tạo ra; chẳng phải vô minh tạo ra, chẳng phải hành, thức, danh sác, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não tạo ra; chẳng phải Bố thí ba-la-mật-đa tạo ra, chẳng phải Tịnh giới, An nhã, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa tạo ra; chẳng phải pháp không bên trong tạo ra, chẳng phải pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bẩn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh tạo ra; chẳng phải chân như tạo ra, chẳng phải pháp giới, pháp tánh, tánh không hứ vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn tạo ra; chẳng phải Thánh đế khổ tạo ra, chẳng phải Thánh đế tập, diệt, đạo tạo ra; chẳng phải bốn Tịnh lự tạo ra, chẳng phải bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc tạo ra; chẳng phải tám Giải thoát tạo ra, chẳng phải tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ tạo ra; chẳng phải bốn Niêm trụ tạo ra, chẳng phải bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo tạo ra; chẳng phải pháp môn giải thoát Không tạo ra, chẳng phải pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn tạo ra; chẳng phải mười địa Bồ-tát tạo ra; chẳng phải năm loại mắt tạo ra, chẳng phải sáu phép thần thông tạo ra; chẳng phải mười lực của Phật tạo ra, chẳng phải bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bí, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng tạo ra; chẳng phải pháp không quên mất tạo ra, chẳng phải tánh luôn luôn xả tạo ra; chẳng phải trí Nhất thiết tạo ra, chẳng phải trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng tạo ra; chẳng phải tất cả pháp môn Đà-la-ni tạo ra, chẳng phải tất cả pháp môn Tam-ma-địa tạo ra; chẳng phải quả Dự lưu tạo ra, chẳng phải quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán tạo ra; chẳng phải quả vị Độc giác tạo ra; chẳng phải tất cả hạnh Đại Bồ-tát tạo ra; chẳng phải quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật tạo ra.

Thiên tử nên biết, các tướng như thế chẳng phải trời tạo ra, chẳng phải chẳng phải trời tạo ra; chẳng phải người tạo ra, chẳng phải chẳng phải người tạo ra; chẳng phải hữu lậu, chẳng phải vô lậu; chẳng phải thế gian, chẳng phải xuất thế gian; chẳng phải hữu vi, chẳng phải vô vi; không hệ thuộc vào đâu, chẳng thể tuyên thuyết.

Thiên tử nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vốn là các tướng, chẳng nên hỏi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa lấy gì làm tướng.

Phật bảo các Thiên tử:

– Theo ý các ông thì sao, như có người hỏi hư không có tướng gì, thì câu hỏi như thế có phải là câu hỏi chính đáng chẳng?

Các Thiên tử bạch:

– Bạch Thế Tôn, không! Vì sao? Vì hư không không hình thể, không tướng tạng, không tạo tác, chẳng nên hỏi như thế.

Phật bảo các Thiên tử:

– Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cũng như thế, chẳng nên đặt câu hỏi về tướng. Tuy nhiên, các tướng pháp có Phật, không Phật, pháp giới, pháp nhĩ, đối với những tướng này Phật đều thông tỏ như thật cho nên gọi là Như Lai.

Các vị Thiên tử lại bạch Phật:

– Các tướng mà Như Lai đã biết như thế rất là sâu xa, khó thấy, khó lãnh hội. Vì tướng mà Như Lai hiện biết ấy, đối với tất cả các pháp đã chuyển thành trí vô ngại. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác an trụ nơi tướng như thế để phân biệt, khai thị Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa dốc vì các hữu tình gồm thâu tất cả tướng của các pháp, theo phương tiện mà khai thị, khiến cho họ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chứng đắc trí vô ngại.

– Bạch Thế Tôn, thật hy hữu! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là hành xứ thường có của các Bậc Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác do tu hành pháp ấy nên chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, dốc vì các hữu tình phân biệt, khai thị về tất cả tướng của các pháp, đó là phân biệt, khai thị tướng của sắc, phân biệt, khai thị tướng của thọ, tướng, hành, thức; phân biệt, khai thị tướng của nhãn xứ, phân biệt, khai thị tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; phân biệt, khai thị tướng của sắc xứ, phân biệt, khai thị tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; phân biệt, khai thị tướng của nhãn giới, phân biệt, khai thị tướng của sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra; phân biệt, khai thị tướng của nhĩ giới, phân biệt, khai thị tướng của thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra; phân biệt, khai thị tướng của tỷ giới, phân biệt, khai thị tướng của hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra; phân biệt, khai thị tướng của thiệt giới, phân biệt, khai thị tướng của vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra; phân biệt, khai thị tướng của thân giới, phân biệt, khai thị tướng của xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra; phân biệt, khai thị tướng của ý giới, phân biệt, khai thị tướng của pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; phân biệt, khai thị tướng của địa giới, phân biệt, khai thị tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới; phân biệt, khai thị tướng của vô minh, phân biệt, khai thị tướng của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não; phân biệt, khai thị tướng của Bồ thí ba-la-mật-đa, phân biệt, khai thị tướng của Tịnh giới, An nhãn, Tịnh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; phân biệt, khai thị tướng của pháp không bên trong,

phân biệt, khai thị tướng của pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rõ ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; phân biệt, khai thị tướng của chân như, phân biệt, khai thị tướng của pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; phân biệt, khai thị tướng của Thánh đế khổ, phân biệt, khai thị tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo; phân biệt, khai thị tướng của bốn Tịnh lự, phân biệt, khai thị tướng của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; phân biệt, khai thị tướng của tám Giải thoát, phân biệt, khai thị tướng của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; phân biệt, khai thị tướng của bốn Niệm trụ, phân biệt, khai thị tướng của bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; phân biệt, khai thị tướng của pháp môn giải thoát Không, phân biệt, khai thị tướng của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; phân biệt, khai thị tướng của mười địa Bồ-tát; phân biệt, khai thị tướng của năm loại mắt, phân biệt, khai thị tướng của sáu phép thần thông; phân biệt, khai thị tướng của mười lực của Phật, phân biệt, khai thị tướng của bốn điều không sơ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; phân biệt, khai thị tướng của pháp không quên mất, phân biệt, khai thị tướng của tánh luôn luôn xả; phân biệt, khai thị tướng của trí Nhất thiết, phân biệt, khai thị tướng của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; phân biệt, khai thị tướng của tất cả pháp môn Đà-la-ni, phân biệt, khai thị tướng của tất cả pháp môn Tam-ma-địa; phân biệt, khai thị tướng của quả Dự lưu, phân biệt, khai thị tướng của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán; phân biệt, khai thị tướng của quả vị Độc giác; phân biệt, khai thị tướng của tất cả hạnh Đại Bồ-tát; phân biệt, khai thị tướng của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các Thiên tử:

—Đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời các ông đã nói! Thiên tử nên biết, tướng của tất cả các pháp, Như Lai biết như thật là tướng. Đó là tính chất biến chuyển, ngăn ngại là tướng của sắc, Như Lai biết như thật là không tướng; lanh hội thu nạp là tướng của thọ, Như Lai biết như thật là không tướng; nắm lấy bóng dáng là tướng của tướng, Như Lai biết như thật là không tướng; tạo tác là tướng của hành, Như Lai biết như thật là không tướng; phân biệt, nhận rõ là tướng của thức, Như Lai biết như thật là không tướng; khổ nào tích tụ là tướng của uẩn, Như Lai biết như thật là không tướng; cửa ngõ của sinh trưởng là tướng của xứ, Như Lai biết như thật là không tướng; nhiều độc hại là tướng của giới, Như Lai biết như thật là không tướng; hòa hợp sinh khởi là tướng của duyên khởi, Như Lai biết như thật là không tướng; thường ban cho là tướng của Bố thí ba-la-mật-đa, Như Lai biết như thật là không tướng; không bị phiền não thiêu đốt là tướng của Tịnh giới ba-la-mật-đa, Như Lai biết như thật là không tướng; không giận dữ là tướng An nhẫn ba-la-mật-đa, Như Lai biết như thật là không tướng; chẳng thể khuất phục là tướng của Tinh tấn ba-la-mật-đa, Như Lai biết như thật là không tướng; thu nhiếp giữ vững tâm là tướng của Tịnh lự ba-la-mật-đa, Như Lai biết như thật là không tướng; không hề bị trở ngại là tướng của Bát-nhã ba-la-mật-đa, Như Lai biết như thật là không tướng; không sở hữu là tướng của chân như..., Như Lai biết như thật là không

tưởng; chẳng hư vọng là tưởng của bốn Thánh đế, Như Lai biết như thật là không tưởng; không phiền nhiễu là tưởng của bốn Tịnh lự, Như Lai biết như thật là không tưởng; không có giới hạn ngăn cách là tưởng của bốn Vô lượng, Như Lai biết như thật là không tưởng; không ôn ào tạp loạn là tưởng của bốn Định vô sắc, Như Lai biết như thật là không tưởng; không bị ràng buộc là tưởng của tám Giải thoát, Như Lai biết như thật là không tưởng; có khả năng chế phục là tưởng của tám Thắng xứ, Như Lai biết như thật là không tưởng; chẳng tán loạn là tưởng của chín Định thứ đệ, Như Lai biết như thật là không tưởng; không giới hạn là tưởng của mười Biến xứ, Như Lai biết như thật là không tưởng; có công năng xuất ly là tưởng của ba mươi bảy pháp Bồ-đề phần, Như Lai biết như thật là không tưởng; xa lìa hết mực là tưởng của pháp môn giải thoát Không, Như Lai biết như thật là không tưởng; rất tinh lặng là tưởng của pháp môn giải thoát Vô tưởng, Như Lai biết như thật là không tưởng; nhảm chán các khổ là tưởng của pháp môn giải thoát Vô nguyễn, Như Lai biết như thật là không tưởng; hướng đến đại giác ngộ là tưởng của mười địa Bồ-tát, Như Lai biết như thật là không tưởng; có khả năng quán chiếu là tưởng của năm loại mắt, Như Lai biết như thật là không tưởng; không ngưng trệ là tưởng của sáu phép thần thông, Như Lai biết như thật là không tưởng; khéo quyết định là tưởng nơi mười lực của Phật, Như Lai biết như thật là không tưởng; khéo an lập là tưởng của bốn điều không sợ, Như Lai biết như thật là không tưởng; không hề bị dứt đoạn là tưởng của bốn sự hiểu biết thông suốt, Như Lai biết như thật là không tưởng; đem lại lợi lạc là tưởng của đại Từ, Như Lai biết như thật là không tưởng; nhổ tận gốc sâu khổ là tưởng của đại Bi, Như Lai biết như thật là không tưởng; mừng việc thiện là tưởng của đại Hỷ, Như Lai biết như thật là không tưởng; bỏ ôn ào tạp loạn là tưởng đại Xả, Như Lai biết như thật là không tưởng; chẳng thể đoạt được là tưởng của mười tám pháp Phật bất cộng, Như Lai biết như thật là không tưởng; khéo nhớ nghĩ là tưởng của pháp không quên mất, Như Lai biết như thật là không tưởng; không chấp trước là tưởng của tánh luôn luôn xả, Như Lai biết như thật là không tưởng; hiện rõ bậc giác ngộ là tưởng của trí Nhất thiết, Như Lai biết như thật là không tưởng; khéo thông đạt là tưởng của trí Đạo tưởng, Như Lai biết như thật là không tưởng; hiện rõ sự giác ngộ thù thắng là tưởng của trí Nhất thiết tưởng, Như Lai biết như thật là không tưởng; nghiệp trì khắp là tưởng của tất cả pháp môn Đà-la-ni, Như Lai biết như thật là không tưởng; nghiệp thọ khắp là tưởng của tất cả pháp môn Tam-ma-địa, Như Lai biết như thật là không tưởng; khéo thọ giáo là tưởng của quả Thanh văn, Như Lai biết như thật là không tưởng; tự khai ngộ là tưởng của quả vị Độc giác, Như Lai biết như thật là không tưởng; hướng đến đại quả là tưởng của tất cả hạnh Đại Bồ-tát, Như Lai biết như thật là không tưởng; không gì bằng là tưởng của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, Như Lai biết như thật là không tưởng.

Thiên tử nên biết, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đối với tất cả tướng của các pháp như thế đều có khả năng biết như thật là không tưởng. Do nhân duyên này, Ta nói chư Phật đã chứng đắc trí vô ngại, không ai sánh bằng.

Bấy giờ, Phật bảo Cụ thợ Thiện Hiện:

– Thiện Hiện nên biết, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa là mẹ của chư Phật, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có công năng chỉ rõ thật tướng của các pháp nơi thế gian. Cho nên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương nơi pháp ấy mà an trú, cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, nghiệp thọ, hộ trì pháp đã nương vào, an trú ấy; pháp đó tức là Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có khả

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

năng sinh ra chư Phật, có khả năng làm nơi nương tựa cho chư Phật, có khả năng chỉ rõ thật tướng của các pháp nơi thế gian.

Này Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là Bậc luôn biết ân, là Bậc luôn báo ân.

Này Thiện Hiện, nếu có người hỏi, ai là Bậc tri ân và báo ân. Vì sao? Ngày Thiện Hiện, vì tất cả người tri ân và báo ân trong thế gian không ai hơn Phật.

–Bạch Thế Tôn, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tri ân và báo ân như thế nào?

–Ngày Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác vận hành bằng cỗ xe như vậy, đi con đường như vậy để đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột, giác ngộ rồi, trong tất cả các thời luân cung kính, cúng dường, tôn trọng, ngợi khen, luôn nghiệp thọ, hộ trì cỗ xe ấy, con đường ấy, chưa từng rời bỏ xe và đường đi; nên biết đấy chính là Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Ngày Thiện Hiện, như vậy gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tri ân, báo ân.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thấy đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với các pháp tướng có và tướng không đều biểu hiện sự giác ngộ bình đẳng, hoàn toàn không có sự tác dụng, vì cái tạo tác là không sở hữu. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với các pháp có tướng, không tướng đều biểu hiện sự giác ngộ bình đẳng, không có sự thành tựu, vì các hình tướng đều chẳng thể nắm bắt được.

Này Thiện Hiện, vì chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy nên có khả năng biểu hiện sự giác ngộ bình đẳng về các pháp tướng, không tướng, đều không tác dụng, không có chỗ thành tựu, ở trong tất cả thời đều cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen, nghiệp thọ hộ trì, không hề gián đoạn, cho nên gọi là tri ân, báo ân một cách chân thật.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thấy đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với các pháp không tạo tác, không thành tựu, không sinh khởi, chuyển trí, lại có khả năng biết nhân duyên của sự chuyển ấy. Vì vậy nên biết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có khả năng sinh ra chư Phật, cũng có khả năng chỉ rõ như thật về tướng của thế gian.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tất cả pháp tánh đều không sinh, không khởi, không biết, không thấy, như thế sao có thể nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có khả năng sinh ra chư Phật, là mẹ của chư Phật, cũng có khả năng chỉ rõ như thật về tướng của thế gian?

Phật dạy:

–Ngày Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông đã nói! Tất cả pháp tánh đều không sinh, không khởi, không biết, không thấy, nhưng nương thế tục mà nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có khả năng sinh ra chư Phật, là mẹ của chư Phật, cũng có khả năng chỉ rõ như thật về tướng của thế gian.

–Bạch Thế Tôn, tại sao các pháp không sinh, không khởi, không biết, không thấy?

–Ngày Thiện Hiện, vì tất cả các pháp là không, không sở hữu, đều chẳng tự tại, hư dối không chắc thật, nên tất cả các pháp không sinh, không khởi, không biết, không thấy.

Lại nữa Thiện Hiện, tất cả pháp tánh đều không nương tựa vào đâu, không hệ thuộc vào đâu, do nhân duyên ấy, nên không sinh, không khởi, không biết, không thấy.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tuy có khả năng sinh ra chư Phật, có

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

khả năng chỉ rõ như thật về tướng của thế gian, nhưng không có cái sinh khởi, cũng không có cái chỉ rõ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy sắc nên gọi là chỉ rõ tướng của sắc; vì chẳng thấy thọ, tướng, hành, thức nên gọi là chỉ rõ tướng của thọ, tướng, hành, thức.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy nhãm xứ nên gọi là chỉ rõ tướng của nhãm xứ; vì chẳng thấy nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ nên gọi là chỉ rõ tướng của nhĩ, tỳ, thiệt, thân, ý xứ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy sắc xứ nên gọi là chỉ rõ tướng của sắc xứ; vì chẳng thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ nên gọi là chỉ rõ tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy nhãm giới nên gọi là chỉ rõ tướng của nhãm giới; vì chẳng thấy sắc giới, nhãm thức giới và nhãm xúc cùng các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ tướng của sắc giới cho đến tướng của các thọ do nhãm xúc làm duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy nhĩ giới nên gọi là chỉ rõ tướng của nhĩ giới; vì chẳng thấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ tướng của thanh giới cho đến tướng của các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy tỳ giới nên gọi là chỉ rõ tướng của tỳ giới; vì chẳng thấy hương giới, tỳ thức giới và tỳ xúc cùng các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ tướng của hương giới cho đến tướng của các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy thiệt giới nên gọi là chỉ rõ tướng của thiệt giới; vì chẳng thấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ tướng của vị giới cho đến tướng của các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy thân giới nên gọi là chỉ rõ tướng của thân giới; vì chẳng thấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ tướng của xúc giới cho đến tướng của các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy ý giới nên gọi là chỉ rõ tướng của ý giới; vì chẳng thấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp giới cho đến tướng của các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy địa giới nên gọi là chỉ rõ tướng của địa giới; vì chẳng thấy thủy, hỏa, phong, khôn, thức giới nên gọi là chỉ rõ tướng của thủy, hỏa, phong, khôn, thức giới.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy vô minh nên gọi là chỉ rõ tướng của vô minh; vì chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não nên gọi là chỉ rõ tướng của hành cho đến tướng của lão tử, sầu bi khổ ưu não.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy Bố thí ba-la-mật-đa nên gọi là chỉ rõ tướng của Bố thí ba-la-mật-đa; vì chẳng thấy Tịnh giới, An nhãm, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa nên gọi là chỉ rõ tướng của Tịnh giới cho đến tướng

của Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy pháp không bên trong nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp không bên trong; vì chẳng thấy pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không khong, pháp không lớn, pháp không thăng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp không bên ngoài cho đến tướng của pháp không không tánh tự tánh.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy chân như nên gọi là chỉ rõ tướng của chân như; vì chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp giới cho đến tướng của cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy Thánh đế khổ nên gọi là chỉ rõ tướng của Thánh đế khổ; vì chẳng thấy Thánh đế tập, diệt, đạo nên gọi là chỉ rõ tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy bốn Tịnh lự nên gọi là chỉ rõ tướng của bốn Tịnh lự; vì chẳng thấy bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc nên gọi là chỉ rõ tướng của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy tám Giải thoát nên gọi là chỉ rõ tướng của tám Giải thoát; vì chẳng thấy tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ nên gọi là chỉ rõ tướng của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy bốn Niệm trụ nên gọi là chỉ rõ tướng của bốn Niệm trụ; vì chẳng thấy bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo nên gọi là chỉ rõ tướng của bốn Chánh đoạn cho đến tướng của tám chi Thánh đạo.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy pháp môn giải thoát Không nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp môn giải thoát Không; vì chẳng thấy pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy mười địa Bồ-tát nên gọi là chỉ rõ tướng của mười địa Bồ-tát.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy năm loại mắt nên gọi là chỉ rõ tướng của năm loại mắt; vì chẳng thấy sáu phép thần thông nên gọi là chỉ rõ tướng của sáu phép thần thông.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy mười lực của Phật nên gọi là chỉ rõ tướng nơi mười lực của Phật; vì chẳng thấy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng nên gọi là chỉ rõ tướng của bốn điều không sợ cho đến tướng của mười tám pháp Phật bất cộng.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy pháp không quên mất nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp không quên mất; vì chẳng thấy tánh luôn luôn xả nên

gọi là chỉ rõ tướng của tánh luôn luôn xả.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy trí Nhất thiết nên gọi là chỉ rõ tướng của trí Nhất thiết; vì chẳng thấy trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng nên gọi là chỉ rõ tướng của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy tất cả pháp môn Đà-la-ni nên gọi là chỉ rõ tướng của tất cả pháp môn Đà-la-ni; vì chẳng thấy tất cả pháp môn Tam-ma-địa nên gọi là chỉ rõ tướng của tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy quả Dự lưu nên gọi là chỉ rõ tướng của quả Dự lưu; vì chẳng thấy quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán nên gọi là chỉ rõ tướng của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy quả vị Độc giác nên gọi là chỉ rõ tướng của quả vị Độc giác.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy tất cả hạnh Đại Bồ-tát nên gọi là chỉ rõ tướng của tất cả hạnh Đại Bồ-tát.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì chẳng thấy quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật nên gọi là chỉ rõ tướng của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Này Thiện Hiện, do ý nghĩa như thế Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có khả năng chỉ rõ về thật tướng thế gian của chư Phật nên gọi là mẹ của chư Phật.

Cụ họ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tại sao vì chẳng thấy sắc nên gọi là chỉ rõ tướng của sắc, vì chẳng thấy thọ, tưởng, hành, thức nên gọi là chỉ rõ tướng của thọ, tưởng, hành, thức?

Tại sao vì chẳng thấy nhẫn xứ nên gọi là chỉ rõ tướng của nhẫn xứ, vì chẳng thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ nên gọi là chỉ rõ tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ?

Tại sao vì chẳng thấy sắc xứ nên gọi là chỉ rõ tướng của sắc xứ, vì chẳng thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ nên gọi là chỉ rõ tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ?

Tại sao vì chẳng thấy nhẫn giới nên gọi là chỉ rõ tướng của nhẫn giới, vì chẳng thấy sắc giới, nhẫn thức giới và nhẫn xúc cùng các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ tướng của sắc giới cho đến tướng của các thọ do nhẫn xúc làm duyên sinh ra?

Tại sao vì chẳng thấy nhĩ giới nên gọi là chỉ rõ tướng của nhĩ giới, vì chẳng thấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ tướng của thanh giới cho đến tướng của các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra?

Tại sao vì chẳng thấy tỷ giới nên gọi là chỉ rõ tướng của tỷ giới, vì chẳng thấy hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ tướng của hương giới cho đến tướng của các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra?

Tại sao vì chẳng thấy thiệt giới nên gọi là chỉ rõ tướng của thiệt giới, vì chẳng thấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ tướng của vị giới cho đến tướng của các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra?

Tại sao vì chẳng thấy thân giới nên gọi là chỉ rõ tướng của thân giới, vì chẳng thấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ tướng của xúc giới cho đến tướng của các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra?

Tại sao vì chẳng thấy ý giới nên gọi là chỉ rõ tướng của ý giới, vì chẳng thấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra nên gọi là chỉ rõ

tướng của pháp giới cho đến tướng của các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra?

Tại sao vì chẳng thấy địa giới nên gọi là chỉ rõ tướng của địa giới, vì chẳng thấy thủy, hỏa, phong, không, thức giới nên gọi là chỉ rõ tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới?

Tại sao vì chẳng thấy vô minh nên gọi là chỉ rõ tướng của vô minh, vì chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não nên gọi là chỉ rõ tướng của hành cho đến tướng của lão tử, sầu bi khổ ưu não?

Tại sao vì chẳng thấy Bố thí ba-la-mật-đa nên gọi là chỉ rõ tướng của Bố thí ba-la-mật-đa, vì chẳng thấy Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa nên gọi là chỉ rõ tướng của Tịnh giới cho đến tướng của Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Tại sao vì chẳng thấy pháp không bên trong nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp không bên trong, vì chẳng thấy pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp không bên ngoài cho đến tướng của pháp không không tánh tự tánh?

Tại sao vì chẳng thấy chân như nên gọi là chỉ rõ tướng của chân như, vì chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp giới cho đến tướng của cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn?

Tại sao vì chẳng thấy Thánh đế khổ nên gọi là chỉ rõ tướng của Thánh đế khổ, vì chẳng thấy Thánh đế tập, diệt, đạo nên gọi là chỉ rõ tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo?

Tại sao vì chẳng thấy bốn Tịnh lự nên gọi là chỉ rõ tướng của bốn Tịnh lự, vì chẳng thấy bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc nên gọi là chỉ rõ tướng của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc?

Tại sao vì chẳng thấy tám Giải thoát nên gọi là chỉ rõ tướng của tám Giải thoát, vì chẳng thấy tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ nên gọi là chỉ rõ tướng của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ?

Tại sao vì chẳng thấy bốn Niệm trụ nên gọi là chỉ rõ tướng của bốn Niệm trụ, vì chẳng thấy bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo nên gọi là chỉ rõ tướng của bốn Chánh đoạn cho đến tướng của tám chi Thánh đạo?

Tại sao vì chẳng thấy pháp môn giải thoát Không nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp môn giải thoát Không, vì chẳng thấy pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyễn?

Tại sao vì chẳng thấy mười địa Bồ-tát nên gọi là chỉ rõ tướng của mười địa Bồ-tát?

Tại sao vì chẳng thấy năm loại mắt nên gọi là chỉ rõ tướng của năm loại mắt, vì chẳng thấy sáu phép thần thông nên gọi là chỉ rõ tướng của sáu phép thần thông?

Tại sao vì chẳng thấy mười lực của Phật nên gọi là chỉ rõ tướng nơi mười lực của Phật, vì chẳng thấy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng nên gọi là chỉ rõ tướng của bốn điều không sợ cho đến tướng của mười tám pháp Phật bất cộng?

Tại sao vì chẳng thấy pháp không quên mất nên gọi là chỉ rõ tướng của pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

không quên mất, vì chẳng thấy tánh luôn luôn xả nên gọi là chỉ rõ tướng của tánh luôn luôn xả?

Tại sao vì chẳng thấy trí Nhất thiết nên gọi là chỉ rõ tướng của trí Nhất thiết, vì chẳng thấy trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng nên gọi là chỉ rõ tướng của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng?

Tại sao vì chẳng thấy tất cả pháp môn Đà-la-ni nên gọi là chỉ rõ tướng của tất cả pháp môn Đà-la-ni, vì chẳng thấy tất cả pháp môn Tam-ma-địa nên gọi là chỉ rõ tướng của tất cả pháp môn Tam-ma-địa?

Tại sao vì chẳng thấy quả Dự lưu nên gọi là chỉ rõ tướng của quả Dự lưu, vì chẳng thấy quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán nên gọi là chỉ rõ tướng của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán?

Tại sao vì chẳng thấy quả vị Độc giác nên gọi là chỉ rõ tướng của quả vị Độc giác?

Tại sao vì chẳng thấy tất cả hạnh Đại Bồ-tát nên gọi là chỉ rõ tướng của tất cả hạnh Đại Bồ-tát?

Tại sao vì chẳng thấy quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật nên gọi là chỉ rõ tướng của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật?

□